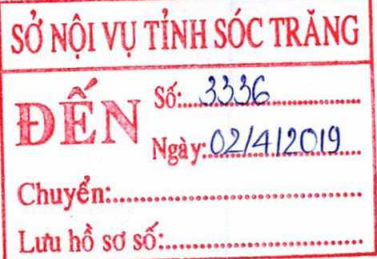


Số: 28 /KH-UBND

Mỹ Xuyên, ngày 27 tháng 3 năm 2019



KẾ HOẠCH
Định kỳ chuyển đổi vị trí công tác
đối với công chức, viên chức năm 2019

Căn cứ Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Chỉ thị số 13/2008/CT-UBND ngày 25/9/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức;

Ủy ban nhân dân huyện Mỹ Xuyên xây dựng kế hoạch định kỳ chuyển đổi vị trí công tác năm 2019 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác nhằm sắp xếp, bố trí công chức, viên chức phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ được đào tạo và nhu cầu thực tế của từng cơ quan, đơn vị; phát huy tinh thần trách nhiệm, nâng cao hiệu quả trong công việc của từng công chức, viên chức; đồng thời góp phần bảo vệ nội bộ, phòng ngừa công chức, viên chức vi phạm nội quy, kỷ luật và vi phạm pháp luật trong thực thi công vụ, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả của nền hành chính nhà nước.

Định kỳ chuyển đổi vị trí công tác phải đảm bảo sát với thực tế, có tính khả thi và hiệu quả thiết thực.

2. Yêu cầu của việc chuyển đổi vị trí công tác

Thông qua việc chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức và viên chức ở một số chức danh định kỳ chuyển đổi phải được thực hiện thường xuyên, áp dụng đối với tất cả công chức, viên chức.

Việc chuyển đổi vị trí công tác đảm bảo khách quan, công tâm, minh bạch, khoa học và hợp lý; phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ; chống các biểu hiện bè phái, chủ nghĩa cá nhân, không gây mất đoàn kết; đảm bảo nguyên tắc

hoán vị, không ảnh hưởng đến tăng, giảm biên chế của các cơ quan được công bố công khai trong nội bộ cơ quan và không làm xáo trộn sự ổn định trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác phải chấp hành nghiêm các quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

II. PHƯƠNG THỨC TIẾN HÀNH

1. Nguyên tắc chuyển đổi vị trí công tác

Chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị theo danh mục quy định tại Điều 8 Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ.

Việc chuyển đổi vị trí công tác không được thực hiện trái với chuyên môn, nghiệp vụ đang làm hoặc đang phụ trách.

Nghiêm cấm việc lợi dụng các quy định về chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức vì mục đích vụ lợi hoặc trù dập công chức, viên chức.

2. Đối tượng áp dụng

Công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đang công tác trong các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện, các trường Mầm non, Mẫu giáo, Tiểu học, Trung học cơ sở và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

3. Thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác

Thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác là từ 02 năm (đủ 24 tháng) đến 05 năm (đủ 60 tháng) đối với mỗi vị trí công tác hoặc có những trường hợp đặc biệt cần phải thực hiện việc chuyển đổi.

4. Những trường hợp chưa thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác

Công chức, viên chức đang trong thời gian bị xem xét xử lý kỷ luật.

Công chức, viên chức đang trong thời gian bị khởi tố, điều tra hoặc có liên quan đến công việc đang bị thanh tra, kiểm tra.

Công chức, viên chức đang điều trị bệnh hiểm nghèo theo quy định của Bộ Y tế, đi học dài hạn hoặc được cử đi biệt phái.

Công chức, viên chức nữ đang trong thời gian mang thai hoặc nuôi con dưới 36 tháng tuổi. Trường hợp phải nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi (do vợ mất hoặc trường hợp khách quan khác) thì công chức, viên chức nam cũng được áp dụng như công chức, viên chức nữ quy định tại khoản này.

5. Những trường hợp được miễn chuyển đổi vị trí công tác

Công chức, viên chức có thời gian công tác còn lại dưới 18 tháng trước khi đủ tuổi nghỉ hưu tính đến thời điểm chuyển đổi.

6. Danh mục chức danh công chức, viên chức định kỳ phải chuyển đổi vị trí công tác

Kế toán ở các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện và ở các trường Mầm non, Mẫu giáo, Tiểu học, Trung học cơ sở trên địa bàn huyện.

Công chức tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện về các lĩnh vực: cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, phân bổ ngân sách, quản lý xây dựng cơ bản, áp giá đền bù trong giải phóng mặt bằng và quản lý dự án; công tác thẩm định dự án và xây dựng cơ bản; công tác tuyển dụng công chức, viên chức; công tác quản lý, cấp phát các loại văn bằng, chứng chỉ và công tác cán bộ tại phòng Giáo dục và Đào tạo huyện.

Công chức Tài chính - Kế toán cấp xã.

Công chức Địa chính - Xây dựng cấp xã.

Riêng trường hợp chuyển đổi vị trí công tác trong nội bộ cơ quan đơn vị thì Thủ trưởng các cơ quan được quyền bố trí cán bộ trong cơ quan đó. Trường hợp chuyển đổi vị trí công tác sang cơ quan, đơn vị khác có chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với công chức thì cơ quan, đơn vị đề nghị UBND huyện xem xét ban hành quyết định điều động công chức, viên chức.

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

Trên cơ sở quy định của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 quy định các danh mục vị trí và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức. Ủy ban nhân dân huyện Mỹ Xuyên xác định và thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với 17 công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ (đính kèm danh sách).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có trách nhiệm chỉ đạo thực hiện những nhiệm vụ sau:

Triển khai đến tất cả công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị nội dung kế hoạch này.

Đối với cán bộ công chức, viên chức phải nghiêm chỉnh chấp hành việc chuyển đổi vị trí công tác theo sự phân công của lãnh đạo cơ quan, đơn vị và theo quyết định điều động của UBND huyện. Thực hiện việc bàn giao công việc, hồ sơ, tài liệu có liên quan đến nhiệm vụ được giao phụ trách cho người được phân công thực hiện công việc đó trước khi đến nhận nhiệm vụ, công tác mới.

2. Giao phòng Nội vụ huyện: Hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan đơn vị tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch này đảm bảo đúng mục đích, yêu cầu và đúng quy định hiện hành. Tham mưu UBND huyện ban hành Thông báo và Quyết định chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức chuyển từ cơ quan, đơn vị này sang cơ quan, đơn vị khác theo đúng quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị báo cáo gửi về phòng Nội vụ tổng hợp trình Ủy ban nhân dân huyện xem xét, giải quyết kịp thời./→↵

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TT. HU, TT. HĐND;
- Phòng, ban ngành huyện;
- Đơn vị sự nghiệp TT UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature]

Dặng Văn Phương

**DANH SÁCH CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC DỰ KIẾN CHUYÊN ĐỔI VỊ TRÍ CÔNG TÁC NĂM 2019**

(Đính kèm Kế hoạch số: 28 /KH-UBND ngày 27 tháng 5 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Mỹ Xuyên)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Đơn vị	Ngạch hoặc Chức danh nghề nghiệp		Công việc thuộc danh mục phải chuyển đổi	Kết quả thực hiện chuyển đổi			Thời gian giữ chức danh kế toán tại đơn vị	Ghi chú
		Nam	Nữ		Tên	Mã số		Vị trí công việc mới	Thời điểm chuyển đổi	Nhân sự thay thế (Họ và tên); Đơn vị dự kiến tiếp nhận		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
Công chức, viên chức dự kiến chuyển đổi vị trí công tác: 17 trường hợp												
1	Tăng Minh Nhựt	20/11/1982		TH Đại Tâm 2	Kế toán viên	06.032	Phụ trách Kế toán	Kế toán viên	2019	TH Tham Đôn 2	14/9/2009	
2	Sơn Thị Tuyết Linh		01/01/1986	TH Tham Đôn 2	Kế toán viên	06.032	Phụ trách Kế toán	Kế toán viên	2019	MN Tham Đôn	01/01/2009	
3	Diệp Thanh Tuyền		03/8/1988	MN Tham Đôn	Kế toán viên	06.032	Phụ trách Kế toán	Kế toán viên	2019	MG Thạnh Phú	10/3/2011	
4	Võ Thị Thùy Trang		20/8/1989	MG Thạnh Phú	Kế toán viên	06.032	Phụ trách Kế toán	Kế toán viên	2019	TH Đại Tâm 2	23/12/2008	
5	Tào Hồng Hậu	1982		MG Hòa Tú 2	Kế toán viên	06.032	Phụ trách Kế toán	Kế toán viên	2019	MG Gia Hòa 1	01/01/2018	Sáp nhập MG Hòa Tú 2 và MN Hoa Hồng; Tháng 4/2019



STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Đơn vị	Ngạch hoặc Chức danh nghề nghiệp		Công việc thuộc danh mục phải chuyển đổi	Kết quả thực hiện chuyển đổi			Thời gian giữ chức danh kế toán tại đơn vị	Ghi chú
		Nam	Nữ		Tên	Mã số		Vị trí công việc mới	Thời điểm chuyển đổi	Nhân sự thay thế (Họ và tên); Đơn vị dự kiến tiếp nhận		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
6	Trần Chí Tâm	15/4/1988		MG Gia Hòa 1	Kế toán viên	06.032	Phụ trách Kế toán	Kế toán viên	2019	TH Gia Hòa 2A	01/11/2012	
7	Phạm Quốc Tánh	20/8/1987		TH Gia Hòa 2A	Kế toán viên	06.032	Phụ trách Kế toán	Kế toán viên	2019	THCS Gia Hòa 2	01/11/2012	
8	Phạm Thị Ngọc Thùy		01/01/1988	TH Tham Đôn 4	Kế toán viên	06.032	Phụ trách Kế toán	Kế toán viên	2019	MN Sơn Ca	01/01/2009	
9	Châu Anh Kiệt	09/11/1986		MN Sơn Ca	Kế toán viên	06.032	Phụ trách Kế toán	Kế toán viên	2019	THCS Mỹ Xuyên	01/01/2018	Có năng lực nên chuyển đổi cho phù hợp
10	Nguyễn Song Lan		18/8/1975	THCS Mỹ Xuyên	Kế toán viên	06.032	Phụ trách Kế toán	Kế toán viên	2019	TH Tham Đôn 4	01/01/2018	Mối quan hệ chưa tốt trong nội bộ; có dư luận về đoàn kết nội bộ
11	Chung Thị Phương Trang		18/6/1986	TH Thạnh Phú 5	Kế toán viên	06.032	Phụ trách Kế toán	Kế toán viên	2019	TH Thạnh Phú 2	01/4/2008	Sáp nhập Trường TH Thạnh Phú 5 vào Trường TH Thạnh Phú 3: Tháng 4/2019

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Đơn vị	Ngạch hoặc Chức danh nghề nghiệp		Công việc thuộc danh mục phải chuyên đổi	Kết quả thực hiện chuyển đổi			Thời gian giữ chức danh kế toán tại đơn vị	Ghi chú
		Nam	Nữ		Tên	Mã số		Vị trí công việc mới	Thời điểm chuyển đổi	Nhân sự thay thế (Họ và tên); Đơn vị dự kiến tiếp nhận		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
12	Trần Hồng Cẩm Tú		04/6/1981	TH Thạnh Phú 2	Kế toán viên	06.032	Phụ trách Kế toán	Kế toán viên	2019	TH Thạnh Phú 1	01/10/2008	
13	Nguyễn Chí Bình	01/9/1982		TH Thạnh Phú 1	Kế toán viên	06.032	Phụ trách Kế toán	Kế toán viên	2019	THCS Thạnh Phú	01/01/2018	Có năng lực nên chuyển đổi cho phù hợp
14	Trần Hoàng Trung	03/4/1984		THCS Thạnh Phú	Kế toán viên	06.032	Phụ trách Kế toán	Kế toán viên	2019	MG Thạnh Quới	01/01/2018	Theo nguyên đơn
15	Trà Thái Trân		17/02/1986	TH Thạnh Quới 1	Kế toán viên	06.032	Phụ trách Kế toán	Kế toán viên	2019	TH Thạnh Quới 3	01/01/2018	Theo đề nghị của Thanh tra huyện
16	Trương Hồng Quyên		08/10/1987	TH Thạnh Quới 3	Kế toán viên	06.032	Phụ trách Kế toán	Kế toán viên	2019	TH Thạnh Quới 1	08/9/2011	
17	Đinh Thị Diệu Linh		12/4/1989	UBND xã Tham Đôn	Kế toán	01.003	Phụ trách Kế toán		2019	UBND xã Ngọc Đông	01/02/2013	

